



DANH SÁCH ĐĂNG KÍ HÀNH NGHỀ  
(Báo tăng, giảm)

- 1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Kiến An**
- 2. Địa chỉ: Số 35 Trần Tất Văn, phường Phù Liễn, thành phố Hải Phòng
- 3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh chữa bệnh:  
Từ 7h-11h30; 13h30-17h (các ngày trong tuần), trực cấp cứu 24/24, 7 ngày/tuần.
- 4. Danh sách đăng kí người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

| STT | Họ và tên          | Số Giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề KCB | Phạm vi hoạt động chuyên môn ghi trong CCHN                                                                                                       | Thời gian đăng kí hành nghề                                                                      | Vị trí chuyên môn                                          | Thời gian đăng kí tại cơ sở thực hành (nếu có)                                               | Ghi chú |
|-----|--------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Trịnh Văn Hiệu     | 003560/HP-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa mắt                                                                                                              | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt<br>Trưởng khoa | Từ 17h đến 21h, từ thứ 2 đến thứ 6. Từ 8h đến 11h và từ 14h đến 20h các ngày Thứ 7, Chủ nhật | Giảm    |
| 2   | Nguyễn Thị Hằng    | 004340/HP-CCHN                                    | Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Hộ sinh                                                    | Không                                                                                        | Giảm    |
| 3   | Trần Thị Thu Hiền  | 006315/HP-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                         | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền.   | Không                                                                                        |         |
| 4   | Đỗ Thị Huyền Trang | 007478/HP-CCHN; QĐ 385/QĐ-SYT                     | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                            | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                   | Không                                                                                        |         |

|   |                      |                |                                                                                                                                                   |                                                                                                  |                                                      |       |      |
|---|----------------------|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|-------|------|
| 5 | Phạm Thị Dung        | 008891/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                                           | Không | Giảm |
| 6 | Đào Phương Thảo      | 012762/HP-CCHN | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa                                                                                                     | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Bác sĩ Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản Phụ khoa | Không | Giảm |
| 7 | Hồ Thị Minh Tâm      | 009900/HP-CCHN | Theo quy định tại Thông tư 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Điều dưỡng                                           | Không | Giảm |
| 8 | Phạm Thị Ngọc Phương | 005195/HP-CCHN | Chuyên khoa xét nghiệm ( Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn)                                                                                   | Thứ 2,3,4,5,6 (7h-11h30; 13h30-17h). Thời gian trực và làm thêm giờ theo phân công của Bệnh viện | Kỹ thuật viên xét nghiệm                             | Không | Giảm |